TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 24/4/2026

V/v: tranh chấp Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu An

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Trung

2. Ông Nguyễn Văn Sang

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Minh Khang, là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 320/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Huỳnh Thị Q**, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ. Có mặt

Bị đơn: ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn – bà Huỳnh Thị Q trình bày: bà Q và ông Nguyễn Văn B tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, ông bà có tổ chức đám cưới theo nghi lễ truyền thống vào năm 2013 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ vào ngày 15/7/2016. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nguyên nhân là do ông B thường xuyên dùng lời lẽ xúc phạm bà Q, bà Q đã nhiều lần khuyên can nhưng ông B không thay đổi nên bà Q và ông B đã sống ly thân cách nay khoảng 6 tháng. Nay giữa bà Q và ông B không còn tình cảm, không thể hàn gắn được nên bà Q yêu cầu được ly hôn với ông B. Về con chung thì bà Q và ông B có 03 con chung là Nguyễn Huỳnh Nhã T (nữ) sinh ngày 02/5/2014, Nguyễn Huỳnh Phương N (nữ) sinh ngày 11/12/2015 và Nguyễn Huỳnh Như Y (nữ) sinh ngày 19/6/2025, bà Q giao hai con chung là Nhã T và Phương N cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Như Y,

không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Bà Q và ông B không có tài sản chung và không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Huỳnh Thị Q và ông Nguyễn Văn B xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 111 ngày 15/7/2016, do đó, hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu cầu được ly hôn, quan hệ pháp luật trên do Luật Hôn nhân và gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân, vì vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Nguyễn Văn B không đến tham dự các phiên hòa giải vào ngày 09/02/2026 và ngày 10/3/2026 nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử công khai vào ngày 31/3/2026 nhưng ông B vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay, phía bị đơn Nguyễn Văn B vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Văn B.

[3] Theo bà Huỳnh Thị Q trình bày, nguyên nhân giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do giữa bà và ông Nguyễn Văn B đã bất đồng quan điểm, ông B thường xuyên dùng nhiều lời lẽ xúc phạm danh dự của bà Q, bà Q đã nhiều lần khuyên can nhưng ông Buôl không thay đổi nên bà Q yêu cầu được ly hôn với ông B. Mặc dù, không ghi nhận được ý kiến của ông Nguyễn Văn B nhưng việc ông Buôl không đến tham dự các phiên hòa giải cũng cho thấy ông không còn tha thiết duy trì quan hệ hôn nhân với bà Q. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn giữa bà Q và ông B đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, vợ chồng không còn quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Huỳnh Thị Q là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: bà Q và ông B có 03 con chung Nguyễn Huỳnh Nhã T (nữ) sinh ngày 02/5/2014, Nguyễn Huỳnh Phương N (nữ) sinh ngày 11/12/2015 và Nguyễn Huỳnh Như Y (nữ) sinh ngày 19/06/2025, bà Q giao hai con chung là Nhã T và Phương N cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Như Y, mặc dù không ghi nhận được ý kiến của ông B về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn nhưng xét thấy các cháu Nhã T và Phương N đang sống ổn định bên ông B nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nhã T và Phương N cho ông Buôl trực tiếp nuôi dưỡng, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu là được sống bên cha, riêng đối với cháu Như Y dưới 36 tháng tuổi nên giao cho mẹ là bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Q không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con nhưng không ghi nhận được ý kiến của ông B về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử thống nhất tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của các đương sự.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn trình bày không có nhưng không ghi nhận được ý kiến của bị đơn nên Hội đồng xét xử thống nhất tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

[6] Nguyên đơn Huỳnh Thị Q phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Q.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho bà Huỳnh Thị Q được ly hôn với ông Nguyễn Văn B.

- *Về con chung: giao* các cháu Nguyễn Huỳnh Nhã T (nữ) sinh ngày 02/5/2014 và Nguyễn Huỳnh Phương N (nữ) sinh ngày 11/12/2015 cho ông Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Huỳnh Như Y (nữ) sinh ngày 19/6/2025 cho bà Huỳnh Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị Q, không ai được quyền ngăn cản.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự

- *Về tài sản chung và nợ chung:* tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: bà Huỳnh Thị Q phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số 0000396 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với đương sự có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND cùng cấp ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- UBND xã L;
- Lưu HS (2b)

Nguyễn Thị Thu An